TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 817/2024/HS-PT
Ngày 26/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 589/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Văn K phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh" và tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 427/2023/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Phạm Văn K, sinh năm 1974, tại Thái Bình; nơi ĐKHKTT và nơi ở: số 44 ngõ 24 đường Giải Ph, phường Phương M, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Dược sĩ; trình độ học vấn: Đại học Dược Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Kim Ch và bà Phạm Thị V; vợ là Nguyễn Xuân H; có 02 con, con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/7/2023 Cục An ninh chính trị nội bộ - Bộ Công an ra Quyết định khởi tố vụ án, ngày 10/7/2023 Cục điều tra An ninh - Bộ Công an ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh tạm giam về tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh"; hiện đang bị tạm giam tại Trại giam B14 - Bộ Công an trong vụ án khác; có mặt.

**** Người tham gia tố tụng khác:*** Bà Nguyễn Xuân H (vợ bị cáo); sinh năm 1974; địa chỉ: số 44 ngõ 24 đường Giải Ph, phường Phương M, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/01/2019, Phòng An ninh chính trị nội bộ - Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Thanh tra Sở Y tế thành phố Hà Nội kiểm tra về hoạt động kinh doanh thuốc tại Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 do Phạm Văn K làm Giám đốc. Cơ quan chức năng đã phát hiện và tạm giữ hàng hoá là thuốc tân dược nghi là giả; một số giấy tờ tài liệu nghi giả cùng các thiết bị, máy móc; cụ thể:

1. Các loại thuốc tân dược in chữ Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương - Vidipha sản xuất gồm: 08 hộp thuốc nhãn hiệu Paracetamol 500mg; 01 hộp thuốc nhãn hiệu Acetylcystein 200mg; 01 hộp thuốc nhãn hiệu Efftalvic 250mg; 17 hộp thuốc nhãn hiệu Augxicene 500mg;

2. Các loại thuốc tân dược in chữ Công ty Roussel Việt Nam sản xuất gồm: 21 hộp thuốc nhãn hiệu Allopsel 300; 95 hộp và 01 vỉ thuốc nhãn hiệu Mecasel 7,5mg; 86 hộp thuốc nhãn hiệu Roustadin; 56 vỉ thuốc nhãn hiệu Rulid 150mg; 58 hộp thuốc nhãn hiệu Omesel; 20 hộp thuốc nhãn hiệu Flurasse 15mg; 22 hộp thuốc nhãn hiệu Di-Anrus; 103 hộp thuốc nhãn hiệu Fuzolsel 150mg;

3. Thuốc tân dược in chữ Công ty cổ phần Us Pharma USA sản xuất gồm 44 hộp thuốc nhãn hiệu Omeprazol 20-HV;

4. Các loại thuốc tân dược in chữ Công ty TNHH một thành viên dược Sài Gòn sản xuất gồm: 01 hộp thuốc nhãn hiệu Amoclatis Ig; 01 hộp thuốc nhãn hiệu Amoclatis 500mg; 77 hộp và 228 vỉ thuốc nhãn hiệu Panesome 40mg; 03 hộp thuốc nhãn hiệu Panclamycin 500mg; 01 hộp thuốc nhãn hiệu Pan-Amoclav 1g;

5. Các loại thuốc tân dược in chữ Công ty cổ phần dược phẩm TV.Pharm sản xuất gồm: 07 hộp và 05 vỉ thuốc nhãn hiệu Flunarizine 5mg; 52 hộp thuốc nhãn hiệu Prazopro 20mg;

6. Thuốc tân dược in chữ Công ty Medochemie Limited sản xuất gồm: 01 hộp thuốc nhãn hiệu Medoclav 1g; 06 hộp thuốc nhãn hiệu Dorocan 40mg in chữ Công ty cổ phần xuất nhập khẩu y tế Domesco sản xuất; 03 hộp thuốc nhãn hiệu Ecoflox in chữ Công ty Medley Pharmaceuticals Limited sản xuất; 38 vỉ thuốc nhãn hiệu Cefpodoxin 200mg in chữ Công ty cổ phần dược phẩm Trung Ương 2 sản xuất; 109 hộp và 15 vỉ thuốc nhãn hiệu Clarithromycin 500mg in chữ Công ty cồ phần dược phẩm Tiphaco sản xuất; 41 gói thuốc màu trắng bên ngoài ghi Công ty dược Minh Hải;

Ngoài ra còn thu giữ: 77 vỉ thuốc mầu trắng không nhãn hiệu; 77 túi mầu trắng không ghi nhãn hiệu; 09 vỉ thuốc mầu vàng không ghi nhãn hiệu; 400 vỏ hộp thuốc nhãn hiệu Dianrus; 360 vỏ hộp thuốc nhãn hiệu Flizoscl; 1345 vỏ hộp thuốc nhãn hiệu Amoclaitis lg; 2100 vỏ hộp thuốc nhãn hiệu Amoclaitis 500g; 1005 vỏ hộp thuốc nhãn hiệu Pane Some; 1900 vỏ hộp thuốc nhãn hiệu Mecasel 7,5mg; 1150 vỏ hộp thuốc nhãn hiệu Omesel; 600 vỏ hộp thuốc nhãn hiệu

Pancefpo 200mg; 1500 vỏ hộp thuốc nhãn hiệu Allopsel; 1750 vỏ hộp thuốc nhãn hiệu Roustadin; 1560 vỏ hộp thuốc nhãn hiệu Flurassel; 2200 vỏ hộp thuốc Cloxrun; 2050 vỏ hộp thuốc Rulid 150mg; 04 giấy phép lưu hành sản phẩm thuốc Amoclatis, Amoclatis-1g, Rulid 150mg; 23 bản sao chứng chỉ hành nghề dược số 6688 do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp cho Phạm Văn K; 24 bản sao giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1; 19 bản giấy chứng nhận đạt "Thực hành tốt phân phối thuốc" số 668 do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1; 22 bản sao giấy phép lưu hành sản phẩm các loại thuốc Flurassel, Cilox RVN, Di-Anrus, Allopsel, Fuzolsel, Mecasel, Emanera, Neometin, Colestrim Supra do Cục quản lý dược cấp cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1; 02 bản sao giấy phép lưu hành sản phẩm thuốc Medoclav 1g do Cục Quản lý Dược cấp cho Công ty Medochemie Ltd;

- 01 máy in phun UV kỹ thuật số; 01 máy ép nhiệt; 01 máy dập lô, hạn sử dụng thuốc; 01 máy tính laptop mầu xanh, nhãn hiệu Dell Inspinron N4110; 01 cây máy tính mầu đen, nhãn hiệu Dell optiplex 390; 01 máy in màu nhãn hiệu Canon E400 mầu đen; 01 máy in màu nhãn hiệu Brother DCP-T300 mầu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO;

- 01 CMND số 171811072 do Công an thành phố Thanh Hóa cấp ngày 27/8/2012 cho Trịnh Cao Niên, sinh ngày 20/10/1974 mang ảnh của Phạm Văn K;

- 01 CMND số 011927539 do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 27/8/2012 cho Phạm Văn K, sinh ngày 01/11/1974 không dán ảnh.

Quá trình điều tra xác định:

Năm 1997, Phạm Văn K tốt nghiệp Đại học Dược Hà Nội, là Dược sỹ nên K có kiến thức chuyên môn về thuốc tân dược. Ngày 24/02/2016, Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0107332921, địa chỉ: số 42 ngõ 105 đường Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội do Phạm Văn K làm Giám đốc, đại diện theo pháp luật; Ngành nghề kinh doanh: mỹ phẩm, thuốc tân dược.

Thời gian đầu thành lập Công ty, Phạm Văn K mua mỹ phẩm và các loại thuốc tân dược của một số công ty trên thị trường về bán lại kiếm lời. Đến đầu năm 2018, do việc kinh doanh mỹ phẩm, thuốc tân dược không thuận lợi, K nảy sinh việc làm giả các loại thuốc tân dược để bán lại cho một số bệnh viện kiếm lời. Để thực hiện việc làm giả thuốc tân dược, K mua máy ép nhiệt tại một cửa hàng trên phố Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm (không nhớ địa chỉ), máy in phun UV của Công ty xuất nhập khẩu Kim Đô nhưng không nhớ địa chỉ, mua các loại thuốc tân dược do Công ty Roussel Việt Nam sản xuất như thuốc Allopsel, Mecasel, Routadin, Rolid, Mesel, Fuzolsel, Di-Anrus, Flurassel… và một số loại thuốc khác có tên: Acigmentin, Savi Esomeprazol... chứa hoạt chất Esome Prazol

40mg và hoạt chất Levofloxacin 500mg của một số cửa hàng tại chợ thuốc Hapulico nhưng K không nhớ cửa hàng cụ thể. Sau khi mua được các loại thuốc trên, K mang về trụ sở Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 tại số 35, phố Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội. Tại đây, K lấy các vỉ thuốc trong hộp ra và sử dụng cồn công nghiệp tẩy tên thuốc đã in trên vỉ thuốc. Sau đó, K sử dụng máy in UV và in lại thành tên các loại thuốc khác và dập lại hạn sử dụng.

Đối với các loại thuốc Acigmentin 1g, Savi Esomeprazol có chứa hoạt chất Esome prazol 40mg và hoạt chất Levofloxacin 500mg, K in tên chuyển thành các loại thuốc có tên: Panesome, Amoclastis, Pan-Amoclav 1g, Panclamycin, Medoclav 1g, Estor, Floxaval...; Đối với các loại thuốc Allopsel, Mecasel, Routadin, Rulid, Omesel, Fuzolsel, Di-Anrus, Flurassel... mua của Công ty Roussel Việt Nam, K chỉnh sửa nguồn gốc xuất xứ theo phương pháp dùng cồn công nghiệp xóa tên thuốc và dùng máy phun UV in thành tên thuốc do nước ngoài sản xuất có cùng thành phần để bán với giá cao.

Về vỏ hộp và giấy hướng dẫn sử dụng thuốc, K sử dụng máy tính và vào mạng Internet để tìm kiếm Công ty in ấn. K tìm được Công ty TNHH quảng cáo và in Sông Lam do Phạm Văn Tr làm Giám đốc. K liên hệ với Phạm Văn Tr theo số điện thoại Tr đăng ký trên mạng Internet về việc quảng cáo và thuê Tr in ấn các loại vỏ hộp thuốc cho K, Tr đồng ý. Tr yêu cầu K cung cấp các giấy tờ pháp lý thể hiện Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 được sản xuất các loại thuốc trên và cung cấp file mẫu hình ảnh các loại hộp, tờ hướng dẫn sử dụng thuốc cho Tr. Để có các giấy tờ, tài liệu trên, K sử dụng máy tính để vào mạng Internet tìm mẫu Giấy phép lưu hành sản phẩm thuốc của Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế cấp cho các Công ty khác. Sau đó, K tải về máy tính và chỉnh sửa các thông tin trên giấy tờ chuyển thành Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế cấp cho Phạm Văn K - Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1; Tiếp đến K sử dụng máy in, phô tô mầu in ra thành các loại giấy tờ giả và cung cấp cho Tr.

Sau khi được K cung cấp bản sao giả các giấy phép lưu hành sản phẩm thuốc do Cục Quản lý Dược cấp cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1, cung cấp file mẫu hình các loại hộp, tờ hướng dẫn sử dụng thuốc, ngày 02/01/2018, K ký hợp đồng nguyên tắc với Phạm Văn Tr để thuê Tr in ấn các loại vỏ hộp thuốc theo mẫu do K tự chỉnh sửa và thiết kế.

Trong thời gian từ ngày 12/01/2018 đến ngày 29/9/2018, Phạm Văn Tr đã in ấn cho Phạm Văn K 18 loại vỏ hộp thuốc mang các nhãn hiệu: Dianrus; Flizoscl; Amoclaitis 1g; Amoclaitis 500g; Panesome; Mecasel 7,5mg; Omesel; Pancelpo 200mg; Allopsel; Roustadin; Flurassel; Cloxrun; Rulid 150mg; Pan Amoclav 1g; Allopsel, Pancefpo 200mg; Panclamycin; Esomeprazol SP. Số lượng mỗi loại từ 1.500 vỏ hộp đến 5.500 vỏ hộp, với giá từ 1000 đồng đến 2000 đồng/vỏ hộp.

Sau khi nhận được các loại vỏ hộp, tờ hướng dẫn sử dụng thuốc do Phạm Văn Tr in ấn, K đóng các vỉ thuốc đã được xóa và in tên thuốc mới đóng vào các vỏ hộp thuốc trên, kèm theo tờ hướng dẫn sử dụng đóng gói thành phẩm để bán kiếm lời.

Để bán được các loại thuốc giả này cho các nhà thuốc của các Bệnh viện, K sử dụng máy tính vào mạng Internet tìm mẫu các loại giấy tờ gồm: Giấy phép lưu hành sản phẩm thuốc, chứng chỉ hành nghề dược, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, giấy chứng nhận đạt "Thực hành tốt phân phối thuốc" do các Cơ quan chức năng cấp cho các cá nhân và Công ty khác. K tải các tài liệu trên về máy tính và chỉnh sửa các thông tin trên giấy tờ chuyển thành cấp cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 do Phạm Văn K làm Giám đốc. Tiếp đến, K sử dụng máy in, máy phô tô mầu in ra thành các loại giấy tờ giả với mục đích để cung cấp cho các bệnh viện mà K bán thuốc giả.

Với cách thức trên, K đã làm giả các loại giấy tờ gồm: Giấy phép lưu hành sản phẩm thuốc Amoclatis, Amoclatis-1g, Rulid 150mg, thể hiện do Cục quản lý Dược cấp cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1; Giấy phép lưu hành sản phẩm thuốc Rulid 150mg thể hiện do Cục quản lý Dược cấp cho Công ty Roussel Việt Nam; Các bản sao có chữ ký của bà Lê Thị Ng - Phó Chủ tịch UBND phường Phương Mai ký, đóng dấu đối với: Chứng chỉ hành nghề Dược số 6688 do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp cho Phạm Văn K; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1; Giấy chứng nhận đạt "Thực hành tốt phân phối thuốc" số 668 do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1; Giấy phép lưu hành sản phẩm các loại thuốc thuốc Flurassel, Cilox RVN, Di-Anrus, Allopsel, Fuzolsel, Mecasel, Emanera, Neometin, Colestrim Supra do Cục Quản lý Dược cấp cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1; Giấy phép lưu hành sản phẩm thuốc Medoclav 1g do Cục quản lý dược cấp cho Công ty Medochemie Ltd.

Từ tháng 01/2018 đến tháng 11/2018, K đã làm giả được số lượng loại thuốc tân dược gồm các nhãn hiệu mang tên các công ty:

- Công ty Roussel Việt Nam: 21 hộp Allopsel; 95 hộp Mecasel; 58 hộp Omesel; 103 hộp Fuzoslel; 56 vỉ Rulid; 86 hộp Roustadin; 20 hộp Furassel; 22 hộp Di-Anrus;

- Công ty TNHH một thành viên dược Sài Gòn nhập khẩu: 77 hộp và 228 vỉ Panesome 40mg; 04 hộp Pan-Amoclav 1g; 03 hộp Panclamycin 500m; 01 hộp Amoclatis 1g; 01 hộp Amoclatis 500mg; 210 hộp Estor; 115 hộp Floxaval; 845 hộp Modoclav; 215 hộp Colestrim.

Để tiêu thụ số thuốc giả trên, thông qua trình dược viên Nguyễn Văn T, qua người phụ nữ tên là Năm và Nhung (không nhớ họ tên, địa chỉ và số điện thoại), K đã bán được 210 hộp thuốc tân dược giả nhãn hiệu Estor; 115 hộp thuốc tân

dược giả nhãn hiệu Floxaval, 845 hộp thuốc tân dược giả nhãn hiệu Modoclav và 215 hộp thuốc tân dược giả nhãn hiệu Colestrim cho các Bệnh viện đa khoa Đức Giang, Bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng và Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, với tổng số tiền 276.852.612 đồng, sau khi trừ chi phí, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế VAT..., K được hưởng lợi số tiền 69.213.135 đồng.

Đến ngày 16/01/2019, Thanh tra Sở Y tế thành phố Hà Nội và Phòng An ninh chính trị nội bộ - Công an thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 đã phát hiện, tạm giữ một số loại thuốc, giấy tờ và máy móc, thiết bị để làm giả thuốc tân dược, giấy tờ giả.

Quá trình điều tra, Phạm Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, K khai mình K làm. Ngoài ra, K còn khai khi K thuê Phạm Văn Tr in ấn các loại vỏ hộp thuốc, thuê Nguyễn Văn T và hai người phụ nữ tên là Năm và Nhung để liên hệ bán thuốc vào Bệnh viện đa khoa Đức Giang, Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng, Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh, K đã cung cấp cho những cá nhân trên các giấy phép giả lưu hành sản phẩm thể hiện Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên Hương được sản xuất các loại thuốc trên, K không trao đổi việc K đã làm giả thuốc và làm giả các giấy tờ này nên họ không biết việc K đã làm giả giấy tờ cũng như sản xuất thuốc giả để bán. K thỏa thuận với T, Năm và Nhung về tỷ lệ tiền hoa hồng khi bán thuốc vào Bệnh viện là 5% đến 7%, bác sĩ kê đơn là 10% đến 12%.

Về CMND số 171811072 do Giám đốc Công an thành phố Thanh Hóa cấp ngày 27/8/2012 cho Trịnh Cao Niên, sinh ngày 20/10/1974 có ảnh của Phạm Văn K; 01 CMND số 011927539 do Giám đốc Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 27/8/2012 cho Phạm Văn K, sinh ngày 01/11/1974 không có ảnh, K khai khoảng cuối năm 2018, thời gian này K đã đóng cửa Công ty, do rảnh rỗi K lên mạng tìm mẫu CMND và tải về máy tính làm 02 CMND trên. Sau khi làm xong K không sử dụng mà vứt vào sọt rác để ở góc phòng làm việc. Quá trình Cơ quan Công an kiểm tra đã thu giữ 02 CMND trên.

Tại Cơ quan điều tra, anh Phạm Văn Tr - Giám đốc Công ty TNHH quảng cáo và in Sông Lam khai: Khoảng tháng 12/2017, Phạm Văn K liên hệ điện thoại với Tr đặt vấn đề thuê Tr in ấn vỏ hộp thuốc tân dược, Tr đồng ý. Tr yêu cầu K cung cấp đầy đủ giấy tờ thể hiện Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 được sản xuất các loại thuốc, mẫu hình vỏ hộp mẫu phiếu hướng dẫn sử dụng thuốc làm cơ sở để Tr in ấn. Từ ngày đến ngày 29/9/2018, Tr đã in ấn cho K 18 loại vỏ hộp và tờ hướng dẫn sử dụng thuốc. Khi K thuê Tr in ấn các loại vỏ hộp thuốc, tờ hướng dẫn sử dụng thuốc, K có cung cấp cho Tr các Giấy phép lưu hành sản phẩm của các loại thuốc do Cục Quản lý Dược cấp cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1. Tr không biết việc K sử dụng các vỏ hộp thuốc do Tr in ấn để sản xuất thuốc giả cũng như không biết các giấy tờ và tài liệu mà K chuyển đến cho Tr là các giấy tờ, tài liệu giả.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Văn T khai: Anh T làm Trình dược viên cho các bệnh viện trên địa bàn thành phố Hà Nội trong đó có Bệnh viện đa khoa Đức Giang. Khoảng tháng 5/2018, anh T tìm hiểu trên mạng Internet thấy Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 do Phạm Văn K làm Giám đốc đăng thông tin bán sản phẩm thuốc tân dược. Anh T liên hệ gặp K và được K đặt vấn đề nhờ anh T giới thiệu bán một số loại thuốc của Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 vào bệnh viện. K và anh T thống nhất mỗi sản phẩm thuốc đưa vào Bệnh viện, K sẽ trích hoa hồng cho anh T là khoảng 5% -7%, cho các bác sỹ kê đơn là khoảng 10%-12% trên giá trị sản phẩm thuốc. Anh T yêu cầu K chuẩn bị tài liệu, hồ sơ sản phẩm thuốc gồm giấy chứng nhận lưu hành sản phẩm, các hóa đơn đã xuất bán cho một số Bệnh viện khác… để cung cấp cho Bệnh viện. Sau khoảng 02 tuần, K đưa cho anh T 03 bộ hồ sơ sản phẩm thuốc gồm: Estor 40mg, Floxaval 500mg và Medoclav 1g. Sau khi nhận hồ sơ, anh T nộp vào Bệnh viện đa khoa Đức Giang để giới thiệu bán sản phẩm thuốc cho K. Từ ngày 30/5/2018 đến ngày 21/8/2018, thông qua anh T, Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 của K đã 07 lần bán cho nhà thuốc tại Bệnh viện đa khoa Đức Giang gồm các loại thuốc: Estor 40mg, Floxaval 500mg và Medoclav 1g, mỗi loại khoảng 50-60 hộp. Sau đó, anh T liên hệ với các bác sỹ tại Bệnh viện đa khoa Đức Giang như: anh Lâm - Bác sỹ khoa cấp cứu, chị Thành - Bác sỹ Phòng khám da liễu; anh Tùng - Bác sỹ Phòng hồi sức tích cực, chị Ngân - Bác sỹ Phòng khám nội tiêu hóa; chị Thảo - Bác sỹ Phòng khám của Bệnh viện. Hiện anh T không nhớ số điện thoại của các bác sỹ trên để giới thiệu chính sách chiết khấu cho các bác sỹ khi kê đơn cho bệnh nhân. Anh T đã nhận tổng số tiền chiết khấu của K là 13.200.000 đồng. Trong đó, anh T đã đưa cho anh Lâm 1.200.000 đồng; chị Thành 600.000 đồng; anh Tùng 500.000 đồng; chị Ngân 700.000 đồng; chị Thảo 600.000 đồng. Khi giao số tiền này, anh T không lập biên bản giao nhận. Ngoài số tiền chi trên, anh T còn mời các bác sỹ (không nhớ tên) đi liên hoan hết khoảng 3.700.000 đồng, còn lại anh T được hưởng số tiền khoảng 5.900.000 đồng. Anh T không biết nguồn gốc số thuốc tân dược mà K nhờ anh T giới thiệu bán cho bệnh viện là do K sản xuất, buôn bán thuốc giả mà có.

Anh Nguyễn Văn Lâm, chị Đào Thị Kim Thành, chị Phạm Thị Thảo, chị Nguyễn Thị Ngân và anh Phạm Duy Tùng là Bác sỹ Bệnh viện đa khoa Đức Giang khai: Họ có quen biết với anh Nguyên Văn T vì anh T là Dược sỹ thường đến Bệnh viện đa khoa Đức Giang để giới thiệu bán các sản phẩm thuốc. Trong quá trình khám, kê thuốc cho bệnh nhân, họ không kê đơn thuốc theo ý kiến của anh T để nhận hoa hồng và, không nhận tiền của anh T.

Tại Kết luận giám định số 4263 ngày 03/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

1. Hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - CỤC QUẢN LÝ DƯỢC" và chữ ký đứng tên Trương Quốc Cường trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A4) với hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - CỤC QUẢN LÝ DƯỢC" và chữ ký đứng tên Trương Quốc

Cường trên mẫu so sánh (Ký hiệu từ M1, M2) không phải cùng một con dấu đóng ra và không phải là chữ do cùng một người ký ra.

2. Hình dấu tròn "U.B.N.D PHƯỜNG PHƯƠNG MAI Q. ĐỐNG ĐA" trên các mẫu cần giám định (A5 đến A94) và chữ ký đứng tên Lê Thị Ng trên các mẫu cần giám định (A5 đến A47, A50 đến A85) với hình dấu tròn "U.B.N.D PHƯỜNG PHƯƠNG MAI Q. ĐỐNG ĐA" và chữ ký đứng tên Lê Thị Ng trên mẫu so sánh không phải cùng một con dấu đóng ra và không phải là chữ do cùng một người ký ra.

3. Phôi hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - CỤC QUẢN LÝ DƯỢC" và chữ ký đứng tên Trương Quốc Cường trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A4) được tạo ra bằng phương pháp in mầu kỹ thuật số.

- Hình dấu tròn "U.B.N.D PHƯỜNG PHƯƠNG MAI Q. ĐỐNG ĐA" trên các mẫu cần giám định (A5 đến A94) được tạo ra bằng phương pháp in màu kỹ thuật số.

- Chữ ký đứng tên Lê Thị Ng trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A5 đến A12, từ A40 đến A47) là chữ ký được tạo ra bằng phương pháp in màu kỹ thuật số.

- Chữ ký đứng tên Lê Thị Ng trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A13 đến A39, từ A50 đến A85) là chữ ký được tạo ra bằng phương pháp ký trực tiếp."

Tại Kết luận giám định số 6871 ngày 23/9/2021 và số 7671 ngày 10/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

" ... + Các chi tiết in trên vỏ hộp thuốc Allopsel 300, Mecasel 7,5mg, Omesel, Fuzolsel 150mg; Prazopro 20mg, Rulid 150g tạm giữ của Phạm Văn K so với các chi tiết in trên vỏ hộp thuốc của các Công ty đăng ký sản xuất, nhập khẩu là không cùng bản in tương ứng in ra.

+ Các chi tiết in trên các vỏ thuốc tân dược tạm giữ của Phạm Văn K gồm: Paracetamol 500mg; Omeprazol 20-HV; Acetylcystein 200mg; Effetalvic 250mg; Dorocan; Augxicine 500 mg/62,5mg; Flunarizine 5 mg và Medoclav Ig so với các chi tiết in trên vỏ hộp thuốc của các Công ty đăng ký, sản xuất được in ra từ cùng một biểu mẫu.

+ Các chi tiết in trên vỉ thuốc nhãn hiệu Cefpodoxim 200mg; Mecasel 7,5mg và Flunarizine 5 mg (A15, A17, A18) so với các chi tiết in trên vỉ thuốc của các Công ty sản xuất được in ra từ cùng một biểu mẫu.

+ Không tiến hành giám định đối với các loại thuốc Roustadin; Flurassel; Clarithromycin 500mg; Di-Anrus; Ecoflox (ký hiệu A4; A11) vì không có mẫu phù hợp để so sánh."

Tại Kết luận giám định số 3385 ngày 25/5/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: " ... Trong tất cả các mẫu phẩm gửi giám định đều không tìm thấy các khoáng vật có độc tính (borax, chì cacbonat, arsenic disufide, muối thủy ngân sulfide,..); dược liệu độc làm thuốc (các alkaloid độc có trong Cà độc

dược, Mã tiền, Ô đầu và Phụ tử,..); các loại thuốc an thần, gây ngủ và các chất độc: Xyanua; thuốc diệt chuột (nhóm chống đông máu, các muối phốt phua, floaxetat, tetramine); hóa chất bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, diệt cỏ)"

Xác minh tại Sở Y tế thành phố Hà Nội xác định: Sở Y tế thành phố Hà Nội không cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1; không cấp Giấy chứng nhận hành nghề dược số 6688 cho Phạm Văn K.

Xác minh tại Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế xác định:

+ Cục Quản lý Dược không cấp giấy phép lưu hành sản phẩm thuốc Amoclatis, Amoclatis-1g cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1.

+ Cục Quản lý Dược chưa cấp Giấy đăng ký lưu hành hoặc Giấy phép nhập khẩu thuốc chưa có Giấy đăng ký lưu hành đối với các loại thuốc Panesome 400mg, Amoclatis, Di-Anrus, Panclamycin 500mg.

Xác minh tại Công ty TNHH một thành viên dược Sài Gòn xác định: Công ty không sản xuất, kinh doanh, phân phối, nhập khẩu các sản phẩm thuốc Panesome; Pan - Amoclav 1g; Panclamycin 500mg; Amoclatis 500mg; Amoclatis 1g.

Xác minh tại UBND phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xác định: UBND phường Phương Mai không chứng thực đối với những giấy tờ tài liệu của Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1.

Xác minh tại Bệnh viện Ba khoa Đức Giang xác định:

- Từ ngày 30/5/2018 đến ngày 21/8/2018, Bệnh viện đa khoa Đức Giang đã mua 110 hộp thuốc tân dược ghi nhãn hiệu Estor 40mg; 80 hộp thuốc tân dược nhãn hiệu Floxaval 500mg và 40 hộp thuốc tân dược nhãn hiệu Medocalv 1g của Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 với tổng số tiền là 48.267.912 đồng. Số thuốc trên Bệnh viện đã sử dụng hết.

- Ngày 17/4/2023, Bệnh viện đa khoa Đức Giang có Văn bản số 839 gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định: Thời điểm năm 2018-2019, Bệnh viện chưa thực hiện việc kê đơn trên phần mềm và kết nối đơn thuốc từ phòng khám ra nhà thuốc bệnh viện. Vì vậy bệnh viện không lưu thông tin các bệnh nhân sử dụng thuốc và cũng không nhận được thắc mắc hoặc phản hồi nào từ phía bệnh nhân về các thuốc Estor 400mg, Floxaval 500mg và Medoclav 1g của Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1.

Xác minh tại Bệnh viện đa khoa Quốc tế Bắc Ninh xác định:

- Từ ngày 15/5/2018 đến ngày 04/7/2018, Bệnh viện đa khoa Quốc tế Bắc Ninh đã mua 150 hộp thuốc tân dược nhãn hiệu Medocalv 1g và 100 hộp thuốc tân dược nhãn hiệu Estor của Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 với tổng số tiền là 57.512.490 đồng, số thuốc trên Bệnh viện đã sử dụng hết.

- Ngày 19/4/2023, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh có Văn bản số 1724 gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định: Các loại thuốc Estor 40mg và Medoclav

1g mà bệnh viện mua của Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 được Bệnh viện kê đơn cho cho các bệnh nhân về dùng ngoại trú nên không có hồ sơ bệnh án. Bệnh viện chưa ghi nhận phản ứng của bệnh nhân về những dấu hiệu bất thường sau khi sử dụng thuốc trên.

Xác minh tại Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng xác định:

- Từ ngày 19/01/2018 đến ngày 01/6/2018, Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng đã mua 215 hộp thuốc tân dược nhãn hiệu Colestrim; 35 hộp thuốc tân dược nhãn hiệu Floxaval và 655 hộp thuốc tân dược nhãn hiệu Modoclav với tổng số tiền là 154.903.402 đồng, số thuốc trên Bệnh viện đã sử dụng hết.

- Ngày 29/5/2023 xác minh tại Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng: Thời điểm năm 2018-2019, Bệnh viện chưa thực hiện việc kê đơn trên phần mềm và kết nối đơn thuốc từ phòng khám ra nhà thuốc bệnh viện. Vì vậy bệnh viện không lưu thông tin các bệnh nhân sử dụng thuốc và cũng không nhận được thắc mắc hoặc phản hồi nào từ phía bệnh nhân về các thuốc Floxaval 500mg và Medoclav 1g của Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1.

Bảng báo giá của Công ty Roussel Việt Nam cung cấp giá thuốc tân dược, cụ thể: Allopsel 300 giá 38.500đồng/hộp, trị giá 21 hộp là 808.500 đồng; Mecasel 7,5mg giá 21.000đồng/hộp, trị giá 95 hộp là 1.995.000 đồng; Rulid 150g giá 47.250đồng/hộp, trị giá 56 hộp là 2.646.000 đồng; Omesel giá 63.000đồng/hộp, trị giá 58 hộp là 3.654.000 đồng; Fuzolsel 150mg giá 10.000đồng/hộp, trị giá 103 hộp là 1.030.000 đồng.

Bảng báo giá của Công ty cổ phần dược phẩm TV.Pharm cung cấp giá thuốc tân dược, cụ thể: Prazopro 20mg giá 21.000đồng/hộp, trị giá 52 hộp là 1.092.000 đồng.

Ngày 17/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội có yêu cầu định giá tài sản gửi Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai đề nghị định giá số thuốc tân dược đã tạm giữ của Phạm Văn K. Ngày 11/11/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai có Văn bản số 179/HĐĐG-CV từ chối việc thực hiện định giá tài sản với lý do: Nội dung yêu cầu định giá vượt quá phạm vi hiểu biết chuyên môn.

Như vậy, tổng giá trị số thuốc tân dược giả của Phạm Văn K là **11.225.500 đồng.**

Đối với số thuốc tân dược nhãn hiệu Estor, Floxaval; Medocalv; Colestrim, Panesome; Pan-Amoclavlg; Panclamycin 500mg; Amoclatis 500mg; Amoclatis 1g; quá trình điều tra Phạm Văn K khai số thuốc này do K làm giả tên thương nhân nhập khẩu là Công ty TNHH một thành viên dược Sài Gòn. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh tại Công ty TNHH một thành viên dược Sài Gòn, Công ty xác định không sản xuất, nhập khẩu phân phối các loại thuốc trên; Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế xác định chưa cấp phép lưu hành, nhập khẩu các loại thuốc trên. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu thập được mẫu giám định, không định giá được, nên không đủ căn cứ để xem xét xử lý Phạm Văn K đối với số thuốc này.

Đối với các loại Clarithromycin 500mg; Ecoflox; Roustadin, Di-Anrus và Flurassel. Quá trình điều tra, do không có mẫu tương ứng để giám định nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xem xét xử lý Phạm Văn K về hành vi sản xuất hàng giả đối với các loại thuốc này.

Đối với các loại thuốc Paracetamol 500mg; Omeprazol 20-HV; Acetylcystein 200mg; Effetalvic 250; Dorocan; Augxicine 500mg/62,5mg; Ecoflox; Flunarizine 5mg; Cefpodoxim 200mg; Medoclav 1g mà Cơ quan chức năng đã tạm giữ tại Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 là do K mua lại của một số Công ty khác để bán lại kiếm lời. K không sản xuất giả các loại thuốc này.

Đối với Phạm Văn Tr là người được K thuê in ấn các loại vỏ hộp thuốc, tờ hướng dẫn sử dụng thuốc. Quá trình điều tra xác định, Tr không biết việc K sản xuất thuốc giả để đóng vào các loại vỏ hộp này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội không đủ căn cứ xử lý đối với Tr.

Đối với Nguyễn Văn T là Trình dược viên, giới thiệu bán thuốc tân dược vào Bệnh viện đa khoa Đức Giang cho K, T không biết số thuốc tân dược này do K sản xuất giả mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội không đủ căn cứ xử lý T.

Đối với Nguyễn Văn Lâm, Đào Thị Kim Thành, Phạm Thị Thảo, Nguyên Thị Ngân và Phạm Duy Tùng, quá trình điều tra không đủ cơ sở xác định họ được hưởng hoa hồng khi kê đơn thuốc cho bệnh nhân nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn Lâm, Đào Thị Kim Thành, Phạm Thị Thảo, Nguyên Thị Ngân và Phạm Duy Tùng.

Đối với hai người phụ nữ tên Năm và Nhung, quá trình điều tra không có thông tin cụ thể về nhân thân, địa chỉ, các Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh và Bệnh viện đa khoa Hải Phòng đều xác định không biết những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Ngày 13/3/2023, Phạm Văn K đã nộp 70.000.000 đồng tiền hưởng lợi bất chính vào Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Tại Cáo trạng số 246/CT-VKS-P3 ngày 08/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố Phạm Văn K về các tội: "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự; "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự,

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 427/2023/HS-ST ngày 16/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh"; Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn K 05 (năm) năm tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ

quan, tổ chức"; Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Phạm Văn K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 20/9/2023, bị cáo Phạm Văn K cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Văn K vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo thừa nhận có thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn K về tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh" và tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 190, điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do hám lời và ý thức coi thường pháp luật nên đã phạm tội. Bị cáo có nhân thân tốt, đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính, bị cáo có chú ruột là liệt sỹ, hiện bị cáo là người trực tiếp thờ cúng liệt sỹ, bố bị cáo có công với cách mạng, tại phiên tòa hôm nay gia đình bị cáo tự nguyện giao nộp các tang vật vụ án gồm: 01 máy in hạn sử dụng, 01 máy in UV, 01 máy hàn túi nhôm để sung công quỹ nhà nước nhằm khắc phục hậu quả cho bị cáo. Do vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo K, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm từ 3-6 tháng tù đối với tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh" và giảm từ 12-14 tháng tù đối với tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Phạm Văn K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và người liên quan không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn K làm trong hạn luật định được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội sung bản án sơ thẩm quy kết, lời khai của bị cáo

tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở xác định: Năm 2016, Phạm Văn K thành lập Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 do K làm Giám đốc, Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 có chức năng kinh doanh mỹ phẩm và thuốc tân dược. Năm 2018, Phạm Văn K nảy sinh ý định làm thuốc tân dược giả bán kiếm lời. Cụ thể: Sau khi mua thuốc thật về, K đã sử dụng cồn công nghiệp xóa tên thuốc, nơi sản xuất, hạn sử dụng..., sau đó K sử dụng máy in phun UV in thành tên thuốc do nước ngoài sản xuất có tên mới cùng thành phần và hàm lượng. K thuê Công ty TNHH quảng cáo và in Sông Lam in ấn các loại vỏ hộp thuốc và hướng dẫn sử dụng theo mẫu K cung cấp. Sau đó, K sử dụng danh nghĩa Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1 để bán. Từ tháng 01/2018 đến tháng 11/2018, K đã làm giả thuốc tân dược gồm các nhãn hiệu mang tên các công ty: Công ty TNHH một thành viên dược Sài Gòn: 21 hộp Allopsel, 95 hộp Mecasel, 58 hộp Omesel, 103 hộp Fuzoslel, 56 vỉ Rulid; Công ty cổ phần dược phẩm TV.Pharm: 52 hộp Prazopro 20mg. Trị giá thuốc giả mà Phạm Văn K sản xuất, buôn bán tương đương với hàng thật là 11.225.500 đồng, K thu lời 69.213.135 đồng.

Để được Công ty TNHH quảng cáo và in Sông Lam đồng ý in ấn vỏ hợp thuốc và hướng dẫn sử dụng và bán được thuốc tân dược cho các bệnh viện, Phạm Văn K đã làm giả 04 giấy phép lưu hành sản phẩm thuốc, 23 bản chứng chỉ hành nghề dược, 24 bản giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, 19 bản giấy chứng nhận đạt "Thực hành tốt phân phối thuốc" cấp cho Công ty TNHH dược mỹ phẩm Thiên H1, 24 giấy phép lưu hành sản phẩm thuốc bằng phương pháp in màu.

Do có các hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố, xét xử bị cáo Phạm Văn K về tội "Sản xuất, buôn bân hàng giả là thuốc chữa bệnh" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự và tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi sản xuất, buôn bán thuốc nêu trên của bị cáo Phạm Văn K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp làm ăn đúng đắn, trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người bệnh. Hành vi làm giả các tài liệu, con dấu của các cơ quan tổ, chức của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính công cộng của cơ quan nhà nước, xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức. Bản thân bị cáo là Dược sỹ, được đào tạo cơ bản về nghề dược nên nhận thức rất rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và có thể gây ra hậu quả khôn lường, nhưng vì hám lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm

tội của mình, đã nộp lại số tiền thu lời bất chính, gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông ngoại bị cáo được tặng thưởng huân chương, bị cáo có chú ruột là liệt sĩ, bị cáo là người trực tiếp thờ cúng liệt sĩ nên đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo nhiều lần làm giả bán thuốc và nhiều lần làm giấy tờ giả nên bị áp dụng tình tiết phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Từ đó Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo Phạm Văn K 02 năm 06 tháng tù về tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh" và 05 năm tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới như: Vợ bị cáo là bà Nguyễn Xuân H1 có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét gia đình nhận thức được hành vi phạm tội của bị cáo và tự nguyện giao nộp các thiết bị là tang vật vụ án đã được Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an kê biên, niêm phong theo Biên bản bàn giao đồ vật tạm giữ ngày 14/6/2024 gồm: 01 máy in hạn sử dụng, 01 máy in UV và 01 máy hàn miệng túi nhôm để sung công quỹ Nhà nước để khắc phục hậu quả thay cho bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn K, giảm một phần hình phạt đối với cả hai tội cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phạm Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của của bị cáo Phạm Văn K;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 427/2023/HS-ST ngày 16/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn K; cụ thể như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn K phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh" và tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo

Phạm Văn K 02 (hai) năm tù về tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh" và 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước các thiết bị gồm: 01 máy in hạn sử dụng, 01 máy in UV và 01 máy hàn miệng túi nhôm Cơ quan An ninh điều tra - Bộ Công an đã tạm giữ tại số nhà 35 Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội là vật chứng của vụ án theo Biên bản bàn giao đồ vật tạm giữ ngày 14/6/2024 của Cơ quan An ninh điều tra - Bộ Công an.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn K không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND Tp Hà Nội;*
- *VKSND Tp Hà Nội;*
- *Công an Tp Hà Nội;*
- *Cục THADS Tp Hà Nội;*
- *Bị cáo (theo đ/c);*
- *Lưu HS, PHCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Tự Học